

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH BÀ RỊA - VŨNG TÀU**

Bản án số: 49/2021/HSST
Ngày 08 - 10 - 2021

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH BÀ RỊA - VŨNG TÀU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Huỳnh Ngọc Thiện

Thẩm Phán: Ông Đặng Đức Hòa

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Trần Văn Việt

Bà Đỗ Thị Lài

Ông Hoàng Minh Mạnh

- Thư ký phiên tòa: Ông Đặng Trung Tín - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Việt Hà – Kiểm sát viên Trung cấp.

Ngày 08 tháng 10 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 68/2021/TLST-HS ngày 19 tháng 7 năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 70/2021/QĐXXST-HS ngày 24 tháng 9 năm 2021 đối với các bị cáo:

1/ Nguyễn Đ, sinh năm 1989 tại Thành phố Hồ Chí Minh;

HKTT: khu phố 2, phường Tam Bình, thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh; Chỗ ở: khu phố 2, phường Bình Chiểu, thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh. Nghề nghiệp: buôn bán; trình độ học vấn: 9/12; Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Phật giáo; Cha: Nguyễn Văn M, sinh năm 1958; Mẹ: Huỳnh Thị N, sinh năm 1958; Vợ, con: không.

Tiền án: Bản án hình sự sơ thẩm số: 119/2008/HSST ngày 30 tháng 9 năm 2008 Tòa án nhân dân huyện Nhơn Trạch, tỉnh Đồng Nai xử phạt Nguyễn Đ 03 năm tù về tội “*Cướp giật tài sản*”. Tổng hợp với hình phạt 08 năm tù về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” theo Bản án hình sự sơ thẩm số 261/2008/HSST ngày 26 tháng 8 năm 2008 của Tòa án nhân dân quận Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh. Bị cáo Nguyễn Đ phải chấp hành 11 (mười một) năm tù, thời hạn tính từ ngày 15/5/2008. Bị cáo chấp hành đến ngày 15/10/2018 được trả tự do.

Tiền sự: Ngày 16/07/2019, bị Tòa án nhân dân Quận 5, thành phố Hồ Chí Minh ra Quyết định đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc 18 tháng, đến ngày 15/10/2020 thì chấp hành xong.

Bị bắt ngày 09/3/2021 (Có mặt).

2/ Nguyễn Thành N, sinh năm 1984 tại Sóc Trăng;

Nơi cư trú: Số nhà 8/11, tổ 57, khu phố 4, phường Tân Chánh Hiệp, Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh. Nghề nghiệp: không; trình độ học vấn: 03/12; Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: không; Cha: Nguyễn Văn S; Mẹ: Nguyễn Thị A; Vợ, con: không. Tiền án: không

Nhân thân: Tại bản án số 34/2007/HSST ngày 11 tháng 01 năm 2007 Tòa án nhân dân thành phố Hồ Chí Minh tuyên phạt 12 năm tù về tội “Giết người”. Bị cáo đã chấp hành xong ngày 29/04/2016.

Tiền sự: Ngày 05/06/2019, bị Tòa án nhân dân quận Gò Vấp, thành phố Hồ Chí Minh ra Quyết định đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc 21 tháng, đến ngày 28/12/2020 thì chấp hành xong.

Bị bắt ngày 09/3/2021 (Có mặt).

* *Người bào chữa cho bị cáo Nguyễn Đ, Nguyễn Thành N*: Luật sư Đinh Thị Quý – Văn phòng luật sư Đắc Hiệp thuộc Đoàn luật sư tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu. Luật sư có đơn xin xét xử vắng mặt và có gửi bài bào chữa cho Hội đồng xét xử.

(Bị cáo Đ và N đồng ý theo đề nghị xét xử vắng mặt Luật sư).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo hồ sơ vụ án và theo diễn biến tại phiên tòa thì nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 09 giờ ngày 09/3/2021, Nguyễn Đ nhận cuộc gọi điện thoại của người đàn ông tên Sơn (không rõ lai lịch và địa chỉ) ở thành phố Bà Rịa, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu hỏi mua 500gram ma túy Đá, Đ đồng ý bán cho Sơn với giá 150.000.000 đồng; Đ và Sơn thống nhất sẽ giao ma túy tại thành phố Bà Rịa. Đến khoảng 09 giờ 30 phút cùng ngày, Đ tiếp tục nhận cuộc gọi điện thoại của người đàn ông tên Tính (không rõ lai lịch và địa chỉ) hỏi mua 100gram ma túy dạng Khay và 200 viên ma túy tổng hợp loại Hồng phiến. Đ đồng ý bán số ma túy nêu trên cho Tính với giá 30.000.000 đồng, hai bên cũng thống nhất sẽ giao ma túy tại huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai. Sau đó, Đ liên hệ với người phụ nữ tên Linh (không rõ lai lịch và địa chỉ) hỏi mua 500 gram ma túy Đá, 200 viên thuốc lắc và 100 gram ma túy dạng Khay. Linh đồng ý bán số ma túy trên cho Đ với giá 140.000.000 đồng. Đ đón taxi đến khu vực Quận 7, thành phố Hồ Chí Minh gặp người đàn ông tên Tài (không rõ lai lịch và

địa chỉ, là người được Linh cử ra nhận tiền) để đưa 140.000.000 đồng. Sau đó, Đ quay về nhà tại khu phố 2, phường Bình Chiểu, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh để lấy ma túy do Linh đã cho người để sẵn ở cột điện. Đ mang số ma túy đã mua về nhà cất vào túi xách màu đen. Đến khoảng 13 giờ cùng ngày, Đ thuê taxi của ông Nguyễn Đình Ch để đi đến hẻm 185 (không nhớ địa chỉ cụ thể, gần chợ đầu mối Thủ Đức, thành phố Thủ Đức) để đón Nguyễn Thành N do trước đó Đ đã hẹn với N cùng xuống thành phố Bà Rịa để bán ma túy, Đ sẽ trả cho N số tiền 5.000.000 đồng và N đã đồng ý.

Đến khoảng 14 giờ cùng ngày, xe chở Đ và N đến nơi Đ hẹn giao ma túy cho Sơn là khu vực giao lộ giữa Quốc lộ 51 và đường Trương Tấn Bửu thuộc khu phố Núi Dinh, phường Kim Dinh, thành phố Bà Rịa, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu. Đ nói N cầm túi xách màu đen (bên trong có chứa 500gram ma túy) xuống xe để chuẩn bị giao cho người đàn ông tên Sơn. N đã cầm túi xách xuống xe đứng đợi Sơn theo chỉ dẫn, còn Đ vẫn ngồi trên xe Taxi. Đến 15 giờ 25 phút, Đ và N đã bị Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy, Công an tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu phối hợp với Công an phường Kim Dinh, thành phố Bà Rịa bắt quả tang và thu giữ toàn bộ số ma túy.

Bản kết luận giám định số 176/GĐMT-PC09(Đ2) ngày 17/3/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự (PC09), Công an tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu kết luận:

1. Mẫu chất kết tinh không màu - trong suốt chứa trong 01 (một) gói nylon hàn kín (mẫu A1), được niêm phong trong một phong bì màu vàng (số thứ tự 01), có hình dấu của Công an phường Kim Dinh, thành phố Bà Rịa, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu, cùng các chữ ký và họ tên: Thiếu tá Nguyễn Tiến D, Nguyễn Minh Tuấn, Nguyễn Thành N, Nguyễn Đình Chương, Nguyễn Đ, Trần Thanh Sang, Lê Văn Em, Nguyễn Văn Luôn gửi đến giám định có khối lượng là 454,6295 gam, là ma túy, loại Methamphetamine.

2. Một trăm tám mươi viên nén màu hồng, hình trái tim (Mẫu A2), được niêm phong trong một phong bì màu vàng (số thứ tự 02), có hình dấu và chữ ký như trên mục 1, gửi đến giám định có tổng khối lượng 62,2162 gam, là ma túy, loại MDMA.

3. Mẫu chất kết tinh không màu - trong suốt chứa trong 01 (một) gói nylon hàn kín (mẫu A3), được niêm phong trong một phong bì màu vàng (số thứ tự 03), có hình dấu và chữ ký như trên mục 1, gửi đến giám định có khối lượng 95,7472 gam, là ma túy, loại Ketamine.

Vật chứng thu giữ và xử lý:

Đối với chiếc xe ô tô biển số 51G-276.94, quá trình điều tra xác định: chủ sở hữu xe ô tô trên là ông Nguyễn Đình Ch (sinh năm: 1976, trú tại: khu phố 2, phường Bình Chiểu, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh). Khi chở khách là Nguyễn Đ và Nguyễn Thành N xuống thành phố Bà Rịa, ông Ch không biết các bị can đi bán

ma túy, nên Cơ quan Cảnh sát điều tra (PC04), Công an tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu đã ra Quyết định xử lý vật chứng trả lại chiếc xe ô tô nêu trên cho ông Nguyễn Đình Ch.

Vật chứng của vụ án thu giữ gồm:

- 01 điện thoại di động có chữ OPPO màu xám, số IMEI 1: 862651035015392 thu giữ của Nguyễn Thành N.

- 01 điện thoại di động có chữ SAMSUNG màu tím, số IMEI 1: 357648105744267 và 01 điện thoại di động có chữ IPHONE màu vàng, số IMEI 1: 354377068370224 thu giữ của Nguyễn Đ.

- 01 cân tiểu ly màu đen; 01 cân tiểu ly màu xanh;

- 01 túi vải màu đen; 20 túi nylon kích thước 10cm x 18cm.

- 03 phong bì màu vàng được niêm phong vụ số: 176/1; 176/2 và 176/3 ngày 17/03/2021 của Phòng Kỹ Thuật hình sự (PC09), Công an tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu là các phong bì niêm phong đựng chất ma túy sau giám định.

Các vật chứng nêu trên hiện Cục Thi hành án dân sự tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu bảo quản trong giai đoạn xét xử và thi hành án.

Tại bản Cáo trạng số 62/CT-VKS-P1 ngày 12 tháng 7 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bà Rịa- Vũng Tàu truy tố các bị cáo Nguyễn Đ, Nguyễn Thành N về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm h khoản 4 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu giữ nguyên quan điểm truy tố các bị cáo theo cáo trạng; trong bản luận tội vị đại diện Viện kiểm sát đã nêu các tình tiết vụ án, tính chất nguy hiểm trong hành vi phạm tội của các bị cáo, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên xử tuyên bố bị cáo Nguyễn Đ, Nguyễn Thành N phạm tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”.

Về hình phạt, đối với bị cáo Nguyễn Đ đề nghị áp dụng điểm h khoản 4 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 39 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo mức án Tù Chung thân; đối với bị cáo Nguyễn Thành N đề nghị áp dụng điểm h khoản 4 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo mức án 20 năm tù.

Theo yêu cầu của Hội đồng xét xử, thư ký phiên tòa đọc bài phát biểu của luật sư bào chữa cho cả 02 bị cáo. Nội dung chính như sau:

+ Luật sư qua tham gia vụ án ngay từ khởi tố đến khi kết thúc điều tra, chuyển Viện kiểm sát truy tố bằng bản Cáo trạng số 62/CT-VKS-P1 ngày 12 tháng 7 năm 2021; luật sư nhận thấy việc Viện kiểm sát truy tố các bị cáo là đúng người đúng tội.

+ Về các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: luật sư đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng cho các bị cáo các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự xử các bị cáo dưới mức hình phạt Viện kiểm sát đề nghị.

Bị cáo Nguyễn Đ và Nguyễn Thành N thống nhất theo ý kiến của luật sư nên không bào chữa thêm; trong lời nói sau cùng cả 02 bị cáo đều đề nghị Hội đồng xét xử giảm hình phạt.

Căn cứ vào chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác;

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

[1] Về tố tụng:

Qua xem xét toàn bộ hồ sơ vụ án Hội đồng xét xử thấy rằng về hành vi, các quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu, Điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã tuân thủ nghiêm chỉnh theo thủ tục tố tụng trong việc thu thập chứng cứ theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố người tham gia tố tụng không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh và điều luật áp dụng:

Tại phiên tòa hôm nay bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời khai nhận tội của bị cáo hoàn toàn phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, lời khai người làm chứng, người bị hại và các chứng cứ, tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án và tại phiên tòa. Vì vậy, Hội đồng xét xử đã có căn cứ xác định nội dung **sự việc** như sau:

Vào lúc 15 giờ 25 phút ngày 09/3/2021, tại khu vực giao lộ giữa Quốc lộ 51 và đường Trương Tấn Bửu thuộc khu phố Núi Dinh, phường Kim Dinh, thành phố Bà Rịa, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu, Nguyễn Đ và Nguyễn Thành N có hành vi tàng trữ trái phép: 454,6295 gam ma túy loại Methamphetamine; 62,2162 gam ma túy loại MDMA; 95,7472 gam ma túy loại Ketamine, với mục đích để bán cho người đàn ông tên Tính và người đàn ông tên Sơn (chưa rõ lai lịch, địa chỉ), thì bị Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy, Công an tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu phối hợp với Công an phường Kim Dinh, thành phố Bà Rịa bắt quả tang và thu giữ toàn bộ số ma túy trên.

Từ đó có căn cứ để kết luận các bị cáo Nguyễn Đ, Nguyễn Thành N phạm tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” theo quy định tại điểm h khoản 4 Điều 251 Bộ luật Hình sự như Cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố.

[3] Về tính chất, mức độ hành vi phạm tội:

Hội đồng xét xử xét thấy: Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm hại tới chế độ quản lý đặc biệt đối với chất ma túy của Nhà nước. Các bị cáo là người đã thành niên, hoàn toàn có đủ khả năng nhận thức được việc mua bán trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật, các bị cáo đã từng bị đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc nên nhận thức được những tác hại do chất ma túy gây nên là rất lớn. Nhưng chỉ vì muốn kiếm tiền bất chính mà không phải qua lao động chính đáng nên đã cố tình mua bán trái phép chất ma túy nhằm thu lợi. Hành vi trên của các bị cáo là xem thường pháp luật, gây ảnh hưởng rất xấu đến tình hình trật tự trị an ở địa phương. Vì vậy, cần có một mức án tương xứng tính chất mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo gây ra để răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung về tệ nạn ma túy trong xã hội. Trong vụ án này bị cáo Nguyễn Đ là người khởi xướng giữ vai trò chính trong việc trực tiếp liên hệ, giao dịch việc mua bán trái phép chất ma túy. Bị cáo Nguyễn Thành N biết rõ Nguyễn Đ mua bán trái phép chất ma túy nhưng vẫn tích cực tham gia vào việc mua bán trái phép cùng bị cáo Đ để hưởng lợi bất chính từ việc mua bán trái phép chất ma túy.

Vì thế khi quyết định hình phạt Hội đồng xét xử cân nhắc, xem xét quyết định hình phạt đối với từng bị cáo để có tính cải tạo giáo dục các bị cáo ý thức tuân theo pháp luật và răn đe phòng chống tội phạm chung.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

[4.1] Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo Đ đã bị kết án về tội rất nghiêm trọng do cố ý nhưng chưa được xóa án tích lại tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội thuộc trường hợp đặc biệt nghiêm trọng là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

Bị cáo N không có tình tiết tăng nặng.

[4.2] Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên áp dụng theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[5] Về xử lý vật chứng:

- 03 phong bì màu vàng được niêm phong vụ số: 176/1; 176/2 và 176/3 ngày 17/03/2021 của Phòng Kỹ Thuật hình sự (PC09), Công an tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu là các phong bì niêm phong đựng chất ma túy sau giám định; 01 cân tiểu ly màu đen; 01 cân tiểu ly màu xanh; 01 túi vải màu đen; 20 túi nylon kích thước 10cm x 18cm cần

tịch thu tiêu hủy.

- 01 điện thoại di động có chữ OPPO màu xám, số IMEI 1: 862651035015392 thu giữ của Nguyễn Thành N; 01 điện thoại di động có chữ SAMSUNG màu tím, số IMEI 1: 357648105744267 và 01 điện thoại di động có chữ IPHONE màu vàng, số IMEI 1: 354377068370224 thu giữ của Nguyễn Đ là điện thoại bị cáo dùng để liên hệ cho việc mua bán ma túy nên cần tịch thu sung vào công quỹ nhà nước.

[6] *Về án phí:* Các bị cáo mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

I. Về trách nhiệm hình sự:

Tuyên bố: Bị cáo **Nguyễn Đ, Nguyễn Thành N** phạm tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”.

1/ Áp dụng điểm h khoản 4 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 17; Điều 39 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: Nguyễn Đ Tù Chung thân. Thời hạn tù tính từ ngày 09/3/2021.

2/ Áp dụng điểm h khoản 4 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 38 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: Nguyễn Thành N 20 (hai mươi) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 09/3/2021.

II. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy 03 phong bì màu vàng được niêm phong vụ số: 176/1; 176/2 và 176/3 ngày 17/03/2021 của Phòng Kỹ Thuật hình sự (PC09), Công an tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu; 01 cân tiểu ly màu đen; 01 cân tiểu ly màu xanh; 01 túi vải màu đen; 20 túi nylon kích thước 10cm x 18cm;

- Tịch thu sung quỹ nhà nước 01 điện thoại di động có chữ OPPO màu xám đã qua sử dụng, số IMEI 1: 862651035015392; 01 điện thoại di động có chữ SAMSUNG màu tím đã qua sử dụng, số IMEI 1: 357648105744267 và 01 điện thoại di động có chữ IPHONE màu vàng đã qua sử dụng, số IMEI 1: 354377068370224;

Vật chứng trên hiện Cục Thi hành án Dân sự tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu đang quản lý theo Biên bản bàn giao số 62/BB-CTHADS ngày 13/7/2021.

III. Về án phí:

Các bị cáo Nguyễn Đ, Nguyễn Thành N mỗi bị cáo phải chịu 200.000 (hai trăm ngàn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

IV. Quyền kháng cáo:

Trong thời hạn 15 ngày tính từ ngày tuyên án, các bị cáo có quyền kháng cáo toàn bộ bản án lên Tòa án nhân dân Cấp cao tại thành phố Hồ Chí Minh để yêu cầu xét xử phúc thẩm./.

Nơi nhận:

- VKSND Cấp cao tại Tp. Hồ Chí Minh;
- VKSND tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu;
- Công an tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu;
- Trại tạm giam - Công an tỉnh BR-VT;
- Cục THADS tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu;
- Sở Tư pháp tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu;
- Bị cáo; người bào chữa;
- Lưu: Tòa Hình sự, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Huỳnh Ngọc Thiện